

Số:1041/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 11/11/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 997/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Bà Phan Thị Thu H**, sinh năm 1974; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số A phố B V, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Ông Ngô Thanh S**, sinh năm 1972; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: số A phố B V, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/05/2007 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không thống nhất, ông bà sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với bố mẹ. Nay ông S, bà H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn. Bà H, ông S đề nghị Tòa án nhân dân quận Đông Đa công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của bà H, ông S là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S xác nhận ông bà không có con chung.

-[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S thỏa thuận để bà H chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S.

- **Về con chung**: Xác nhận bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S không có con chung.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về nợ**: Bà Phan Thị Thu H và ông Ngô Thanh S xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Bà Phan Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà Phan Thị Thu H đã nộp 300.000 đồng tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000002174300 ngày 08/11/2024. Ký bởi: Công ty cổ phần T (Bà Phan Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

